TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Đ, ngày 15 tháng 9 năm 2017*

Số: **310**/2017/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 441/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017, giữa: ông Lê Ngọc S, sinh năm 1982; Trú tại: H V, phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và bà Phạm Thị H, sinh năm 1986; Trú tại: H V, phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

- Căn cứ vào Điều, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ Luật Dân sự;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Ngọc S và bà Phạm Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Thị Bảo N, sinh ngày 12/9/2013. Ông S cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 10/2017 cho đến khi con trưởng thành.

Việc quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, cấp dưỡng nuôi con, và thăm nuôi con được thực hiện theo Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con thì ông S phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ Luật Dân sự.

Về án phí: Ông Lê Ngọc S thỏa thuận chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con *(Được trừ vào số tiền 300.000đồng ông S đã tạm nộp theo biên lai thu số 0001592 ngày 16/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS nhân dân TP.Đ;
- Chi cục THADS Đ;
- Đương sự;
- Lưu.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ
Thẩm phán

Đã kí và đóng dấu

Nguyễn Thị Diệu Nga